

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG NGHE HIỂU TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN TIẾNG ANH

Hà Thị Hồng Huệ

Trường Đại học Nguyễn Trãi

Email: hue.hth@ntu-hn.edu.vn.

Tóm tắt: Khả năng nghe hiểu tiếng Anh giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển năng lực giao tiếp của sinh viên không chuyên tiếng Anh. Tuy nhiên, trên thực tế kỹ năng này vẫn là một trong những hạn chế lớn đối với nhiều sinh viên tại các cơ sở giáo dục đại học hiện nay. Bài viết tập trung phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên không chuyên, bao gồm yếu tố người học, nội dung và tốc độ bài nghe, môi trường học tập, phương pháp giảng dạy và việc ứng dụng công nghệ hỗ trợ học tập. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số định hướng nhằm nâng cao hiệu quả rèn luyện kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh cho sinh viên trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục.

Từ khóa: Nghe hiểu tiếng Anh, sinh viên không chuyên, kỹ năng nghe, yếu tố ảnh hưởng, đổi mới phương pháp.

Nhận bài: 30/12/2025; Biên tập: 31/12/2025; Phân biệt: 05/01/2026; Duyệt đăng: 12/01/2026.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tiếng Anh ngày càng khẳng định vai trò là ngôn ngữ quốc tế, là công cụ quan trọng giúp người học tiếp cận tri thức, mở rộng cơ hội học tập, nghiên cứu và việc làm. Đối với sinh viên không chuyên tiếng Anh tại các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam, tiếng Anh không chỉ là một học phần bắt buộc mà còn là kỹ năng nền tảng phục vụ học tập chuyên môn, giao tiếp nghề nghiệp và hội nhập quốc tế. Trong bốn kỹ năng ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết), nghe hiểu được xem là kỹ năng khó nhất đối với người học tiếng Anh như một ngoại ngữ. “Khả năng nghe không chỉ đòi hỏi người học nhận diện âm thanh, từ vựng và cấu trúc ngữ pháp, mà còn yêu cầu xử lý thông tin nhanh, hiểu ngữ cảnh, nắm bắt ý nghĩa hàm ẩn và phản ứng kịp thời với nội dung được nghe” [1]. Đối với sinh viên đại học không chuyên ngữ, những yêu cầu này càng trở nên thách thức do thời lượng học tập tiếng Anh hạn chế, nền tảng ngôn ngữ không đồng đều và ít cơ hội tiếp xúc với tiếng Anh trong môi trường thực tế.

Thực tiễn giảng dạy tại nhiều trường đại học cho thấy, mặc dù sinh viên đã được học tiếng Anh từ bậc phổ thông, song khả năng nghe hiểu vẫn còn nhiều hạn chế. “Không ít sinh viên gặp khó khăn khi nghe các đoạn hội thoại ngắn, không theo kịp tốc độ nói của người bản ngữ, hoặc không hiểu được nội dung tổng thể của bài nghe dù đã nắm vững từ vựng và ngữ pháp ở mức độ nhất định” [2]. Điều này dẫn đến tâm lý e ngại, thiếu tự tin trong quá trình học tiếng Anh. Xuất phát từ thực trạng trên, việc nghiên cứu một cách hệ thống các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên đại học không chuyên ngữ là cần thiết, không chỉ góp phần làm rõ nguyên nhân của những hạn chế hiện nay mà còn tạo cơ sở khoa học để đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả dạy

và học kỹ năng nghe trong bối cảnh đổi mới giáo dục và chuyển đổi số.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các yếu tố thuộc về người học

Yếu tố người học được xem là trung tâm, có vai trò quyết định trực tiếp đến khả năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên đại học không chuyên ngữ. Nghe hiểu không phải là một hoạt động thụ động, mà chịu tác động mạnh mẽ từ kiến thức nền, động cơ học tập, thái độ và việc sử dụng các chiến lược nghe của người học. So với các yếu tố mang tính khách quan như giáo trình hay phương tiện dạy học, yếu tố người học phản ánh năng lực nội tại và mức độ sẵn sàng tiếp nhận ngôn ngữ của mỗi cá nhân. Trong đó, vốn từ vựng, kiến thức ngữ pháp, khả năng phát âm - nhận diện âm thanh, cùng các yếu tố tâm lý và thái độ học tập là những thành tố có ảnh hưởng nổi bật nhất đến hiệu quả nghe hiểu.

Trước hết, vốn từ vựng giữ vai trò then chốt trong quá trình nghe hiểu. Nhiều nghiên cứu cho thấy người học cần đạt đến một “ngưỡng từ vựng” nhất định mới có thể nắm bắt được nội dung cơ bản của bài nghe. Tuy nhiên, sinh viên đại học không chuyên tiếng Anh thường có vốn từ vựng hạn chế, thiếu tính hệ thống và chủ yếu được hình thành qua giáo trình. Trong khi đó, ngôn ngữ nói trong các bài nghe thực tế lại sử dụng nhiều từ ngữ thông dụng, cụm động từ, thành ngữ và cách diễn đạt mang tính khẩu ngữ. Sự chênh lệch này khiến sinh viên gặp khó khăn trong việc nhận diện từ khóa và theo kịp mạch thông tin, dẫn đến việc không nắm được ý chính dù có thể hiểu rời rạc từng từ hoặc cụm từ.

Bên cạnh từ vựng, kiến thức ngữ pháp cũng ảnh hưởng đáng kể đến khả năng nghe hiểu. Việc không nắm vững các cấu trúc câu phổ biến như câu rút gọn, câu bị động, câu điều kiện hay mệnh đề quan hệ khiến sinh viên khó xác định mối quan hệ

logic giữa các ý trong bài nghe. Khác với kỹ năng đọc hay viết, người học không có nhiều thời gian để phân tích ngữ pháp khi nghe do ngôn ngữ nói diễn ra nhanh và liên tục. Chỉ cần thiếu chắc chắn ở một cấu trúc quan trọng, sinh viên có thể bỏ lỡ toàn bộ thông tin tiếp theo.

Khả năng phát âm và nhận diện âm thanh cũng là yếu tố then chốt. Sự khác biệt giữa hệ thống âm tiếng Anh và tiếng Việt khiến sinh viên gặp khó khăn trong việc phân biệt các âm gần giống nhau cũng như nhận diện các hiện tượng ngữ âm như nối âm, nuốt âm hay biến âm. Trên thực tế, nhiều sinh viên ghi nhớ từ vựng ở dạng viết nhưng không nhận ra khi nghe ở dạng âm thanh, dẫn đến hiểu sai hoặc không hiểu nội dung.

Ngoài các yếu tố ngôn ngữ, yếu tố tâm lý và thái độ học tập có tác động mạnh mẽ đến hiệu quả nghe hiểu. Sinh viên thiếu tự tin, lo sợ nghe không hiểu thường dễ căng thẳng, mất tập trung và bỏ cuộc khi gặp bài nghe khó. Ngược lại, những sinh viên có động cơ học tập rõ ràng, thái độ tích cực và thói quen luyện nghe thường xuyên sẽ từng bước cải thiện khả năng nghe hiểu. Điều này cho thấy, năng lực nghe hiểu không chỉ phụ thuộc vào kiến thức ngôn ngữ mà còn gắn chặt với tâm thế học tập tích cực và bền bỉ của người học.

2.2. Yếu tố nội dung, tốc độ và giọng đọc của bài nghe

Nội dung bài nghe là yếu tố mang tính khách quan, song lại có ảnh hưởng trực tiếp và sâu sắc đến khả năng tiếp nhận thông tin của sinh viên không chuyên tiếng Anh. “Việc hiểu ngôn ngữ nói chịu ảnh hưởng mạnh mẽ bởi mức độ quen thuộc của người nghe đối với chủ đề và kiến thức nền. Khi nội dung của văn bản nghe không quen thuộc, người học sẽ gặp những khó khăn đáng kể trong việc kiến tạo và hiểu nghĩa” [5]. Khả năng nghe hiểu không chỉ phụ thuộc vào năng lực ngôn ngữ của người học mà còn chịu tác động mạnh mẽ từ mức độ phù hợp của nội dung bài nghe đối với trình độ, vốn kiến thức nền và trải nghiệm sống của sinh viên. Những bài nghe có chủ đề quen thuộc, gần gũi với đời sống học tập và sinh hoạt hằng ngày của sinh viên thường dễ tiếp cận hơn, bởi người học có thể dựa vào kiến thức nền sẵn có để suy đoán, liên kết và bổ trợ cho việc hiểu nội dung được nghe. Ngược lại, các bài nghe mang tính học thuật hoặc chuyên ngành cao thường đặt ra nhiều thách thức đối với sinh viên không chuyên. Ngoài ra, “khả năng nghe hiểu chịu ảnh hưởng mạnh mẽ bởi các đặc điểm của văn bản nghe như mức độ quen thuộc của chủ đề, tốc độ nói và giọng của người nói; những yếu tố này có thể làm gia tăng đáng kể mức độ khó khăn trong quá trình xử lý thông tin đối với người học ngôn ngữ thứ hai.” [6].

Thực tế giảng dạy cho thấy, nhiều giáo trình tiếng Anh bậc đại học hiện nay sử dụng các bài

nghe xoay quanh môi trường làm việc quốc tế, lĩnh vực kinh doanh, khoa học - công nghệ hoặc các vấn đề văn hóa phương Tây. Mặc dù những nội dung này có giá trị trong việc mở rộng tầm nhìn và chuẩn bị cho hội nhập quốc tế, song lại vượt quá vốn kiến thức nền của phần lớn sinh viên không chuyên. Khi người học thiếu hiểu biết về bối cảnh, thuật ngữ và đặc trưng văn hóa của nội dung bài nghe họ khó hình thành được bức tranh tổng thể dẫn đến việc nghe rời rạc, không nắm bắt được ý chính và dễ mất phương hướng trong quá trình tiếp nhận thông tin. Điều này cho thấy, sự không tương thích giữa nội dung bài nghe và nền tảng tri thức của sinh viên là một trong những nguyên nhân quan trọng làm giảm hiệu quả nghe hiểu.

Bên cạnh nội dung, tốc độ nói được xem là một trong những thách thức lớn nhất đối với sinh viên không chuyên tiếng Anh. Trong giao tiếp tự nhiên, người nói thường sử dụng tốc độ nhanh kèm theo các hiện tượng ngữ âm như nối âm, nuốt âm và ngữ điệu biến đổi liên tục. Khi tốc độ nói vượt quá khả năng xử lý của người học, sinh viên không có đủ thời gian để nhận diện âm thanh, hiểu nghĩa từ vựng và phân tích cấu trúc câu. Đặc biệt, khi gặp từ mới hoặc cấu trúc câu phức tạp, người học dễ bị “đứt mạch” thông tin, dẫn đến việc bỏ lỡ toàn bộ nội dung phía sau. Nhiều sinh viên cho rằng họ có thể hiểu tương đối tốt nội dung bài nghe nếu được đọc văn bản kèm theo, nhưng lại gặp nhiều khó khăn khi chỉ nghe âm thanh. Điều này phản ánh rõ hạn chế trong khả năng xử lý ngôn ngữ nói - một kỹ năng đòi hỏi sự phối hợp nhanh chóng giữa nhận diện âm, hiểu nghĩa và suy luận ngữ cảnh.

Ngoài ra, sự đa dạng về giọng đọc cũng là yếu tố ảnh hưởng đáng kể đến khả năng nghe hiểu của sinh viên không chuyên. Trong quá trình học tập, sinh viên thường chỉ được tiếp xúc với một giọng đọc “chuẩn” trong giáo trình hoặc từ giảng viên, chủ yếu là giọng Anh - Mỹ hoặc Anh - Anh. Điều này dẫn đến tâm lý quen thuộc và phụ thuộc vào một kiểu phát âm nhất định. Khi phải nghe các giọng đọc khác nhau như Anh - Úc, Anh - Canada hay các biến thể tiếng Anh của người không phải bản ngữ, sinh viên thường lúng túng, khó nhận diện từ ngữ và ngữ điệu. Trong khi đó, thực tế giao tiếp cho thấy tiếng Anh tồn tại dưới nhiều biến thể khác nhau về phát âm, ngữ điệu và cách diễn đạt, phản ánh sự đa dạng văn hóa và ngôn ngữ của cộng đồng sử dụng tiếng Anh trên toàn thế giới. Việc thiếu trải nghiệm với các giọng đọc đa dạng không chỉ làm giảm khả năng nghe hiểu mà còn hạn chế năng lực thích ứng của sinh viên trong các tình huống giao tiếp thực tế.

2.3. Phương pháp giảng dạy và môi trường học tập

Phương pháp giảng dạy giữ vai trò định hướng và hỗ trợ trực tiếp đối với quá trình hình thành và phát triển kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên không chuyên. “Cách thức giảng dạy kỹ năng

nghe có ảnh hưởng đáng kể đến khả năng nghe hiểu của người học. Khi việc giảng dạy chỉ tập trung vào kiểm tra mà không chú trọng hướng dẫn các chiến lược nghe, người học thường không phát triển được kỹ năng nghe hiệu quả” [7]. Một phương pháp giảng dạy phù hợp không chỉ giúp sinh viên tiếp cận hiệu quả nội dung bài nghe mà còn hình thành cho họ các chiến lược nghe cần thiết để xử lý thông tin trong giao tiếp thực tế. Tuy nhiên, tại nhiều cơ sở giáo dục đại học hiện nay, việc dạy kỹ năng nghe vẫn còn bộc lộ không ít hạn chế, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng tiếp thu của sinh viên. Thực tế cho thấy, hoạt động dạy nghe trong lớp học tiếng Anh chủ yếu vẫn xoay quanh việc cho sinh viên nghe các đoạn hội thoại hoặc bài nói trong giáo trình, sau đó trả lời câu hỏi trắc nghiệm hoặc điền thông tin còn thiếu. Cách tiếp cận này tuy giúp sinh viên làm quen với dạng bài kiểm tra, nhưng lại chưa chú trọng đến việc hướng dẫn chiến lược nghe - yếu tố cốt lõi quyết định khả năng nghe hiểu lâu dài. Sinh viên thường được yêu cầu “nghe để trả lời”, thay vì được hướng dẫn “nghe như thế nào” để hiểu. Do đó, khi gặp các bài nghe mới hoặc tình huống giao tiếp ngoài lớp học, nhiều sinh viên tỏ ra lúng túng, không biết nên tập trung vào đâu và xử lý thông tin theo cách nào.

Một hạn chế phổ biến khác là việc giảng dạy kỹ năng nghe chưa phân tách rõ các giai đoạn của quá trình nghe, bao gồm trước khi nghe, trong khi nghe và sau khi nghe. Việc thiếu các hoạt động định hướng trước khi nghe như giới thiệu chủ đề, kích hoạt kiến thức nền hay dự đoán nội dung khiến sinh viên bước vào bài nghe trong trạng thái bị động. Trong khi đó, nếu được trang bị các kỹ năng như nghe lấy ý chính, nghe chọn lọc thông tin quan trọng, đoán nghĩa theo ngữ cảnh hoặc nhận diện các tín hiệu ngôn ngữ (từ nối, từ chỉ quan hệ logic), sinh viên sẽ chủ động hơn trong quá trình tiếp nhận và xử lý thông tin. Sự thiếu vắng những hướng dẫn này khiến việc nghe trở thành một hoạt động mang tính đối phó, ít mang lại hiệu quả bền vững.

Bên cạnh phương pháp giảng dạy, môi trường học tập cũng là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến khả năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên không chuyên. Việc thiếu môi trường sử dụng tiếng Anh thường xuyên khiến sinh viên ít có cơ hội luyện nghe ngoài giờ học chính khóa. Đối với nhiều sinh viên, lớp học tiếng Anh là không gian hiếm hoi để tiếp xúc với ngôn ngữ này trong khi thời lượng học trên lớp lại hạn chế. Sự thiếu hụt môi trường luyện tập liên tục làm cho kỹ năng nghe khó được cải thiện một cách rõ rệt, bởi nghe hiểu là kỹ năng đòi hỏi sự rèn luyện thường xuyên và lâu dài. Ngoài ra, điều kiện cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ dạy và học kỹ năng nghe cũng có tác động không nhỏ đến hiệu quả giảng dạy. Tại một số cơ sở giáo dục, phòng học ngoại ngữ chưa được đầu

tư đồng bộ, hệ thống âm thanh chất lượng chưa đảm bảo gây khó khăn cho việc nghe rõ và chính xác nội dung bài nghe. Bên cạnh đó, nguồn tài liệu nghe còn hạn chế, chủ yếu phụ thuộc vào giáo trình, thiếu sự đa dạng về chủ đề, tốc độ và giọng đọc. Điều này làm giảm cơ hội tiếp xúc của sinh viên với ngôn ngữ nói tự nhiên, từ đó hạn chế khả năng thích ứng với các tình huống giao tiếp thực tế. Như vậy, “Sự phát triển năng lực nghe không chỉ phụ thuộc vào kiến thức ngôn ngữ của người học mà còn chịu ảnh hưởng bởi chất lượng giảng dạy và môi trường học tập - nơi các hoạt động luyện nghe được tổ chức và triển khai.” [8].

2.4. Vai trò của công nghệ trong hỗ trợ nghe hiểu

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay, công nghệ ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ và nâng cao khả năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên không chuyên. “Công nghệ mang lại cho người học cơ hội tiếp xúc nhiều hơn với ngôn ngữ nói xác thực, khả năng nghe lặp lại và quyền kiểm soát cao hơn đối với quá trình học tập, tất cả đều góp phần tích cực vào việc phát triển khả năng nghe hiểu” [9]. Nếu như trước đây, việc luyện nghe chủ yếu diễn ra trong phạm vi lớp học với nguồn tài liệu hạn chế, thì hiện nay các nền tảng học trực tuyến, ứng dụng học tiếng Anh, video và podcast đã mở rộng đáng kể không gian và thời gian học tập cho người học. Nhờ sự đa dạng về nội dung, chủ đề và giọng đọc, các nguồn tài liệu số giúp sinh viên tiếp cận tiếng Anh trong những ngữ cảnh phong phú, gần với giao tiếp thực tế hơn, qua đó từng bước nâng cao khả năng thích ứng và xử lý ngôn ngữ nói. Các nền tảng học trực tuyến cho phép sinh viên chủ động lựa chọn nội dung nghe phù hợp với trình độ và nhu cầu cá nhân. Việc có thể tạm dừng, nghe lại nhiều lần hoặc điều chỉnh tốc độ nghe giúp sinh viên giảm áp lực tâm lý, đặc biệt là đối với những người có nền tảng tiếng Anh chưa vững. Bên cạnh đó, video và podcast cung cấp sự kết hợp giữa âm thanh, hình ảnh và ngữ cảnh trực quan, hỗ trợ quá trình suy đoán nghĩa và nắm bắt ý chính của bài nghe. Điều này đặc biệt có ý nghĩa đối với sinh viên không chuyên, khi khả năng nghe hiểu còn phụ thuộc nhiều vào các yếu tố hỗ trợ ngoài ngôn ngữ thuần túy.

Các ứng dụng học tiếng Anh dựa trên trí tuệ nhân tạo cung cấp các bài luyện nghe mang tính cá nhân hóa và tương tác, qua đó cải thiện đáng kể khả năng hiểu nghe và mức độ tham gia học tập của người học [10]. Đáng chú ý, sự phát triển nhanh chóng của trí tuệ nhân tạo đã mở ra nhiều cơ hội mới trong việc cá nhân hóa quá trình học nghe. Các ứng dụng tích hợp trí tuệ nhân tạo có khả năng phân tích mức độ hiểu của người học thông qua kết quả luyện tập, từ đó tự động điều chỉnh độ khó của bài nghe sao cho phù hợp với trình độ cá nhân. Ngoài ra, trí tuệ nhân tạo còn có

thể cung cấp phản hồi tức thì, chỉ ra lỗi nghe sai, gợi ý từ vựng trọng tâm hoặc đề xuất các chiến lược nghe hiệu quả. Nhờ đó, sinh viên không chỉ luyện nghe một cách thụ động mà còn được định hướng rõ ràng trong quá trình cải thiện kỹ năng. Thực tiễn triển khai cho thấy, sinh viên thường có thái độ tích cực và chủ động hơn khi học nghe thông qua các nền tảng công nghệ. Tính tương tác cao, khả năng học tập linh hoạt và cảm giác kiểm soát tiến độ học tập giúp người học duy trì động lực và hình thành thói quen luyện nghe thường xuyên. Tuy nhiên, để công nghệ phát huy hiệu quả tối đa, cần có sự định hướng và hỗ trợ phù hợp từ giảng viên nhằm giúp sinh viên lựa chọn công cụ học tập phù hợp và khai thác công nghệ một cách hiệu quả, tránh tình trạng học tập dàn trải hoặc phụ thuộc quá mức vào công nghệ.

3. Kết luận

Khả năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên không chuyên là một năng lực tổng hợp chịu tác động đồng thời của nhiều yếu tố như đặc điểm người học, nội dung và hình thức bài nghe, phương pháp giảng dạy, môi trường học tập và sự hỗ trợ của công nghệ. Các yếu tố này có mối quan hệ tương tác chặt chẽ cùng tham gia vào quá trình hình thành và phát triển kỹ năng nghe hiểu. Việc nhận diện đầy đủ các yếu tố ảnh hưởng không chỉ giúp lý giải những hạn chế trong thực tiễn dạy và học, mà còn tạo cơ sở khoa học cho việc đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy kỹ năng nghe ở bậc đại học. Trên cơ sở đó, việc cải thiện khả năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên không chuyên cần được tiếp cận theo hướng hệ thống và đồng bộ. Người học cần được chú trọng phát triển nền tảng ngôn ngữ, đặc biệt là từ vựng và phát âm, đồng thời hình thành thái độ học tập tích cực và thói quen luyện nghe thường xuyên. Giảng viên giữ vai trò then chốt trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng lấy người học làm trung tâm, chú trọng trang bị chiến lược nghe và tổ chức các hoạt

động nghe có định hướng. Về phía nhà trường, việc xây dựng môi trường học tập thuận lợi, đầu tư cơ sở vật chất và thúc đẩy ứng dụng công nghệ trong dạy và học tiếng Anh có ý nghĩa lâu dài. Trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, việc tăng cường ứng dụng công nghệ, đặc biệt là các nền tảng học trực tuyến và trí tuệ nhân tạo là hướng đi tất yếu nhằm nâng cao hiệu quả rèn luyện kỹ năng nghe. Chỉ khi có sự phối hợp chặt chẽ giữa người học, giảng viên và nhà trường, khả năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên không chuyên mới được cải thiện bền vững, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực trong giai đoạn mới ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Trần Thị Hạnh (2019). *Các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên Việt Nam*. Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục, số 3, tr. 32-38.
- [2]. Lê Thị Phương Thảo (2020). *Vai trò của chiến lược nghe trong phát triển kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh cho sinh viên không chuyên*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 6, tr. 78 - 82.
- [3]. Wang, Y., & Treffers-Daller, J. (2017). *Explaining listening comprehension among L2 learners of English: The contribution of general language proficiency, vocabulary knowledge and metacognitive awareness*. System, 65, 139 - 150.
- [4]. Buck, G. (2001). *Assessing listening*. Cambridge University Press.
- [5]. Field, J. (2008). *Listening in the language classroom*. Cambridge University Press.
- [6]. Rost, M. (2011). *Teaching and researching listening (2nd ed.)*. Pearson Education.
- [7]. Chapelle, C. A. (2001). *Computer Applications in Second Language Acquisition: Foundations for Teaching, Testing and Research*. Cambridge University Press.
- [8]. Loebis, I. A. (2025). *Effectiveness of AI-Based English Language Learning Apps in Improving Listening Skills*. Lingeduca: Journal of Language and Education Studies.

The factors influencing English listening comprehension of non-English major students

Ha Thi Hong Hue

Nguyen Trai University - Email: hue.hth@ntu-hn.edu.vn

Abstract: English listening comprehension plays an important role in the formation and development of communicative competence among non-English major students. However, in practice, this skill remains one of the major challenges for many students at higher education institutions today. This article focuses on analyzing the factors influencing English listening comprehension of non-English major students, including learner-related factors, the content and speech rate of listening materials, the learning environment, teaching methods, and the application of technology in learning support. On that basis, the article proposes several orientations to improve the effectiveness of developing English listening comprehension skills for students in the context of educational digital transformation.

Keywords: English listening comprehension, non-English major students, listening skills, influencing factors, teaching method innovation.